

LUYỆN TOÁN TUẦN 28

Khoanh tròn vào chữ cái đặt trước câu trả lời đúng.

Câu 1. 80 phút = giờ. Số cần điền vào chỗ trống là:

A. 1,20

B. $\frac{4}{3}$

C. 1 giờ 20 phút

D. 0,4

Câu 2. Vận tốc của ô tô là 60 km/giờ. Vận tốc của người đi xe đạp bằng 25% vận tốc của ô tô. Vận tốc của người đi xe đạp là:

A. 25 km/giờ

B. 15 km/giờ

C. 2,4 km/giờ

D. 24 km/giờ

Câu 3. Lúc 7 giờ, anh Đức đi xe máy từ A đến B với vận tốc 48 km/giờ. Cùng lúc đó, anh Nam đi từ B về A với vận tốc 36 km/giờ. Hai người gặp nhau lúc 9 giờ cùng ngày. Quãng đường AB dài là:

A. 168 km

B. 756 km

C. 588 km

D. 24km

Câu 4. Một xe máy đi từ C đến B với vận tốc 36 km/giờ. Cùng lúc đó, một ô tô đi từ A cách C 45km đuổi theo xe máy với vận tốc 51 km/giờ. Thời gian để ô tô đuổi kịp xe máy là:



A. 5 giờ

B. $\frac{17}{3}$ giờ

C. 3 giờ

D. 1,25 giờ

Câu 5. Lúc 5 giờ, một xe máy đi từ A với vận tốc 42 km/giờ. Sau 2 giờ một ô tô đi từ A đuổi theo xe máy với vận tốc 57 km/giờ. Hỏi ô tô đuổi kịp xe máy lúc mấy giờ?

A. 7 giờ

B. 5,6 giờ

C. 10 giờ 36 phút

D. 12 giờ 36 phút

Câu 6. Hai thành phố A và B cách nhau 222,5 km. Lúc 5 giờ một người đi xe máy từ A với vận tốc 30 km/giờ về B. Lúc 7 giờ, một người khác đi xe máy từ B về A với vận tốc 35 km/giờ. Hỏi lúc mấy giờ thì hai người gặp nhau? Chỗ hai xe gặp nhau cách A bao nhiêu km?

Câu 7. Vẽ để hoàn thành bảng theo đúng quy luật.

